

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
KHU VỰC TÂY NGUYÊN
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Nông, ngày 11 tháng 9 năm 2020

Số: 26/2020- ĐĐN/BT10

ỦY TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐẮK NÔNG	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 9873 Ngày: 14/9/2020

**DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỪ NGÀY 11 ĐẾN NGÀY 20 THÁNG 9 NĂM 2020
TRÊN PHẠM VI TỈNH ĐẮK NÔNG**

I. Tình hình khí tượng:

1. Tổng kết: Trong 10 ngày qua thời tiết tỉnh Đăk Nông: Phổ biến mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác đến nhiều nơi, cục bộ có mưa vừa, mưa to đến rất to. Nhiệt độ, số giờ nắng xấp xỉ và cao hơn; Độ ẩm thấp hơn; Lượng mưa và bốc hơi biến động so với TBNNCTK.

2. Dự báo: Trong 10 ngày tới thời tiết tỉnh Đăk Nông: Chủ yếu chịu ảnh hưởng của gió Tây Nam có cường độ trung bình, sau mạnh dần vào thời kỳ cuối. Trên cao khoảng ngày 12 - 14/9 áp cao cận nhiệt đới lấn về phía Tây, sau suy yếu rút dần ra phía Đông.

Thời tiết phổ biến: Mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác đến nhiều nơi, có ngày cục bộ mưa vừa, mưa to. Lượng mưa tập trung vào thời kỳ đầu và cuối. Trong cơn dông cần đề phòng lốc, sét và gió giật mạnh. Gió Tây đến Tây nam cấp 2 - 3. Lượng mưa phổ biến ở mức xấp xỉ; Nhiệt độ phổ biến ở mức xấp xỉ và cao hơn so với TBNNCTK.

Dự báo nhiệt độ không khí và lượng mưa:

a. Khu vực các huyện phía Bắc và Đông Bắc tỉnh (Cư Jút, Krông Nô):

- Nhiệt độ không khí: Trung bình: 24.5 - 26.5⁰C; Thấp nhất: 20.0 - 23.0⁰C; Cao nhất: 30.0 - 33.0⁰C.

- Lượng mưa phổ biến: 70.0 - 140.0mm (TBNN: 100.0 - 130.0mm).

b. Khu vực các huyện Giữa tỉnh (Đăk Mĩl, Đăk Song):

- Nhiệt độ không khí: Trung bình: 23.0 - 25.0⁰C; Thấp nhất: 18.0 - 21.0⁰C; Cao nhất: 28.0 - 31.0⁰C.

- Lượng mưa phổ biến: 100.0 - 150.0mm, có nơi >150.0mm (TBNN: 95.0 - 130.0mm, có nơi >150.0mm).

c. Khu vực các huyện phía Nam tỉnh (Tuy Đức, Đăk Rlấp, Gia Nghĩa, Đăk Glông):

- Nhiệt độ không khí: Trung bình: 23.5 - 25.5⁰C; Thấp nhất: 18.0 - 21.0⁰C; Cao nhất: 29.0 - 32.0⁰C.

- Lượng mưa phổ biến: 120.0 - 170.0mm, có nơi >170.0mm (TBNN: 130.0 - 200.0mm).



II. Tình hình thủy văn.

1. Tổng kết: Trong 10 ngày đầu tháng 9/2020, mực nước và lưu lượng trên các sông suối ở tỉnh Đắk Nông có dao động, với biên độ dao động mực nước từ 0.20 – 0.45m; Trên các sông Ea Krông (tại trạm Thủy văn Cầu 14) và Krông Nô (tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) mực nước và lưu lượng chịu ảnh hưởng của chế độ vận hành hồ chứa thủy điện.

Mực nước trung bình:

- So với mực nước 11 ngày cuối tháng 8/2020: Xấp xỉ đến cao hơn 0.05m; Riêng sông Đắk Nông thấp hơn 0.10m;

- So với mực nước cùng kỳ năm trước (năm 2019): Xấp xỉ đến cao hơn 0.10m; Riêng sông Krông Nô thấp hơn 0.20m;

- So với mực nước trung bình nhiều năm cùng thời kỳ: Cao hơn từ 0.10 – 0.45m.

2. Dự báo: Trong 10 ngày giữa tháng 9/2020: Mực nước và lưu lượng trên các sông, suối nhỏ ở tỉnh Đắk Nông có dao động. Trên sông Đắk Nông (tại trạm thủy văn Đắk Nông) mực nước dao động với biên độ từ 0.20 - 0.50m. Trên các sông Ea Krông (tại trạm Thủy văn Cầu 14) và sông Krông Nô (tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) mực nước và lưu lượng chịu ảnh hưởng của chế độ vận hành hồ chứa thủy điện. Mực nước trung bình:

- So với mực nước 10 ngày đầu tháng 9/2020: Phổ biến xấp xỉ đến cao hơn 0.05m; Riêng sông Krông Nô thấp hơn 0.10m;

- So với mực nước cùng kỳ năm trước (năm 2019): Xấp xỉ đến cao hơn 0.10m;

- So với mực nước trung bình nhiều năm cùng thời kỳ: Cao hơn từ 0.10 – 0.35m.

Bản tin ban hành lúc 16h30' cùng ngày

Bản tin tiếp theo được ban hành vào 16h30' ngày 21/9/2020

Dự báo viên: Phạm Thị Thanh Nhận, Dương Trần Trúc Giang.

Người soát tin: Nguyễn Quốc Hội.

Nơi nhận:

- Vụ QLDB;
- VP UBND tỉnh Đắk Nông;
- Sở TN&MT tỉnh Đắk Nông;
- Sở NN&PTNT tỉnh Đắk Nông;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu VT, DB.



Nguyễn Ngọc Bình

BẢNG SỐ LIỆU KHÍ TƯỢNG 10 NGÀY ĐẦU THÁNG 9 NĂM 2020

Yếu tố Trạm	Nhiệt độ không khí (°C)					Mưa		Độ ẩm không khí (%)		Số giờ nắng
	Ttb	Txtb	Tntb	Tx	Tn	Lượng (mm)	Số ngày	Trung bình	Thấp nhất	Giờ
Cầu 14	25.3	31.4	22.1	32.5	21.4	135.7	8	85	60	75.2
Đăk Nông	24.4	31.2	21.4	32.0	20.5	134.1	10	87	56	68.2
Đăk Mĩl	23.8	28.8	21.1	30.0	20.0	132.7	9	88	61	49.6
Đức Xuyên						103.7	8			
Đăk Mâm						108.4	9			
Đăk Drông						149.8	8			
Nâm N'Jang						242.8	10			
Quảng Sơn						202.4	10			
Đăk Rmăng						91.0	10			
Quảng Khê						136.6	10			
Kiến Đức						121.0	10			
Đăk Ngo						135.0	10			
Đăk Buk So						174.0	10			

BẢNG SỐ LIỆU THỦY VĂN 10 NGÀY ĐẦU THÁNG 9 NĂM 2020

Trạm	Sông	Mức nước (cm)				
		Hmax	Ngày	Hmin	Ngày	Htb
Đăk Nông	Đăk Nông	58895	02	58852	01	58874
Cầu 14	EaKrông	30281	04	30202	02	30268
Đức Xuyên	Krông Nô	42309	01	42206	09	42280



DỰ BÁO THỦY VĂN 10 NGÀY GIỮA THÁNG 9 NĂM 2020

Trạm	Sông	Mức nước (cm)			Lưu lượng (m ³ /s)		
		Hmax	Hmin	Htb	Qmax	Qmin	Qtb
Đăk Nông	Đăk Nông	58925	58860	58880	68.5	39.5	47.5
Cầu 14	EaKrông	30290	30190	30270	390	150	270
Đức Xuyên	Krông Nô	42325	42200	42270			

